

Hà Giang, ngày 19 tháng 9 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Mỹ Lệ

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp: Bà Lò Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2019/QĐST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Lý Thị S, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/3/2019; Đơn yêu cầu (sửa chữa, bổ sung ngày 03/4/2019) và tại phiên họp giải quyết việc dân sự chị Lý Thị S trình bày: Chị và anh Bàn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 12 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung với gia đình chị Lý Thị S tại thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Thời gian chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống trái ngược nhau nên cuộc sống vợ chồng không có tình cảm, anh Bàn Văn K đã tự bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2016, từ đó đến nay anh K không có liên lạc gì với chị S và gia đình hai bên, chị S đã tự liên hệ tìm kiếm và hỏi bố mẹ đẻ, bạn bè của anh K nhưng không có tin tức gì và không ai biết anh K hiện nay làm gì, ở đâu.

Từ khi anh K bỏ đi đến nay đã hơn 3 năm không có tin tức gì, vì vậy chị Lý Thị S yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bàn Văn K mất tích theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung
- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có gì và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; Việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị S, tuyên bố anh Bàn Văn K mất tích. Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lý Thị S phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và các khoản chi phí tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về Tố tụng:

Chị Lý Thị S kết hôn với anh Bàn Văn K trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang ngày 28 tháng 12 năm 2015. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại gia đình chị S tại thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Do đó chị Lý Thị S có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bàn Văn K mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Bàn Văn K, sinh năm 1990 có nơi cư trú cuối cùng là Thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung: Anh Bàn Văn K đã tự bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2016 cho đến nay không có liên lạc, tin tức gì. Chị S đã tìm kiếm và về gia đình anh K, hỏi qua bạn bè nhưng gia đình và bạn bè anh K đều không ai biết anh K đã bỏ đi đâu và làm gì, không ai có tin tức gì về anh K từ năm 2016 đến nay.

Tại Biên bản xác minh ngày 03/4/2019 Công an xã P, thành phố H, tỉnh Hà

Giang và xác nhận của trưởng thôn L, xã P đều xác nhận anh Bàn Văn K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, hộ ông Lý Văn T (bố đẻ chị S) từ tháng 12 năm 2015. Anh K đã bỏ nhà đi đâu không ai biết, vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 3 năm 2016 đến nay không có tin tức gì xác thực về việc anh Bàn Văn K hiện nay ở đâu, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của chị Lý Thị S theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố H đã thụ lý việc dân sự yêu cầu tuyên bố anh Bàn Văn K mất tích theo đơn yêu cầu của chị Lý Thị S; Sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án đã thông báo nhắc tìm anh Bàn Văn K trên Báo Công lý; Trên sóng phát thanh của Trung tâm Quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOVAMS) Đài truyền hình Việt Nam; Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang theo quy định của pháp luật. Việc đăng tải thông báo tìm kiếm anh Bàn Văn K đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo nhắc tìm anh Bàn Văn K lần đầu tiên, Tòa án nhân dân thành phố H; UBND xã P và gia đình chị Lý Thị S vẫn không nhận được tin tức gì xác thực về việc anh Bàn Văn K hiện nay ở đâu. Vì vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lý Thị S về việc yêu cầu tuyên bố anh Bàn Văn K mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

[3] Về con chung, Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lý Thị S không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lý Thị S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và tiền chi phí tố tụng đăng thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, các điều 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lý Thị S.

1. Tuyên bố anh Bàn Văn K, sinh năm 1990. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang mất tích.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Chị Lý Thị S khai không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Lý Thị S phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị S đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 01170 ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Lý Thị S đã nộp đủ tiền lệ phí và chi phí tố tụng dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Lý Thị S được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định;

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TPH;
- Chi cục THADS TPH;
- UBND xã P;
- Lưu HS việc DS.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ